TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HS - ST
Ngày: 31/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị P.

*- Các hội thẩm nhân dân:*Bà Hoàng Thị Anh; Ông Lò Văn Lâm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Quàng Thị P - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên

Ngày 31/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2017/TLST - HS ngày 16/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2017/QĐXXST - HS ngày 17/10/2017 đối với bị cáo:

1. Mè Văn Đ (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT:Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mè Văn An, sinh năm 1966 và bà: Lò Thị Đích, sinh năm 1967; Vợ: Tòng Thị Vui sinh năm 1997. Bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/5/2012, Mè Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội " Trộm cắp tài sản" tại bản án số: 77/2012/HSST ngày 18/5/2012 hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/8/2017 tạm giam từ ngày 06/8/2017, đến ngày 20/9/2017 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Người bị hại: Ông Mè văn P - Sinh năm: 1968; (có mặt).

Bà Điêu Thị Thưởng - Sinh năm: 1967 (vắng mặt).; Đều trú tại: Bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại bà Điêu Thị T là ông Mè Văn P (có mặt).

3. Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn L - Sinh năm: 1977

Trú tại: Bản Noong Heo, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.(vắng mặt)

4. Người làm chứng: Anh Lò Văn X - Sinh năm: 1970

Trú tại: Bản Huổi Quảng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2017, Mè Văn Đ mang theo một đoạn dây thừng đi đến khu vực chăn thả gia súc của bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích để trộm cắp trâu bán lấy tiền tiêu sài. Khi tới nơi, thấy một đàn trâu đang ăn cỏ, không có người trông coi, Đ đã dồn bắt trộm được 01 con trâu cái màu đen khoảng 06 tuổi của ông Mè Văn P, trú tại bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên. Sau đó, Đ buộc trâu vào một gốc cây cách đường tỉnh lộ 106 khoảng 20 mét và đợi đến khoảng 19 giờ tối cùng ngày Đ đi ra đường, mục đích để tìm xe, thuê chở trâu sang huyện Mường La tỉnh Sơn La tiêu thụ. Khi đi ra đến đường tỉnh lộ, Đ nhìn thấy một chiếc xe Ôtô tải, biển kiểm soát 26C- 040.92 đi hướng từ huyện Than Uyên sang huyện Mường La. Đ vẫy chiếc xe Ôtô đó dừng lại thì nhận ra người quen là anh Lò Văn X, trú tại bản Huội Quảng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Đ thuê anh X chở con trâu sang huyện Mường La với giá 1,5 triệu đồng, không nói cho anh X biết là do trộm cắp mà có. Anh X đồng ý cùng Đ chở con trâu đi đến nhà anh Lò Văn L, trú tại bản Noong Heo, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, lúc đó khoảng 23 giờ cùng ngày. Tại đây, Đ gạ bán trâu cho anh L, không nói cho ông L biết do phạm tội mà có. anh L nhất trí mua con trâu với giá 13 triệu đồng, trả trước 03 triệu đồng, số còn lại 10 triệu hẹn sẽ trả sau 1-2 ngày. Bán được trâu trộm cắp, Đ trả cho ông X 1,5 triệu đồng tiền thuê xe và về Than Uyên. Đến sáng ngày 03/8/2017, Mè Văn Đ nhận được điện thoại của anh L nói con trâu Đ bán cho anh L đã bị Công an thị trấn Ít Ong huyện Mường La tạm giữ. Đến lúc này biết không thể thoát tội, Mè Văn Đ đã ra đầu thú tại Công an thị trấn Ít Ong huyện Mường La khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời Đ đã bảo người nhà mang số tiền 3 triệu đồng trả lại cho anh L. Công an thị trấn Ít Ong huyện Mường La đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng cùng đối tượng Mè Văn Đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra tạm giữ con trâu cái 06 tuổi của ông Mè Văn P do Đ trộm cắp và chiếc xe Ô tô tải, biển kiểm soát 26C – 040.92 cùng giấy phép lái xe, bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của anh Lò Văn X.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/HĐ - ĐGTS ngày 06/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: con trâu cái 06 tuổi của ông Mè Văn P có trị giá 21.600.000 đồng *(Hai mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại con trâu và xe Ôtô cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là ông P và anh X.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT - VKS Ngày 16/10/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Mè Văn Đ về tội " Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 15 giờ 02/8/2017, tại bản Đốc, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Mè Văn Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 01 con trâu cái 06 tuổi, có trị giá 21.600.000 đồng của ông Mè Văn P. Sau đó, Đ thuê xe ô tô chở con trâu đến bán cho anh Lò Văn L, trú tại bản Noong Heo, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La để lấy 13.000.000 đồng. Đối chiếu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo Mè Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138, điểm p, b, khoản 1, 2 điều 46, điều 60 - Bộ luật hình sự năm 1999; Xử phạt bị cáo Mè Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự đối với đối với bị cáo, và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại ông Mè Văn P và bà Điêu Thị Thưởng đã nhận 3.000.000 đồng tiền bồi thường công tìm kiếm và tiền thuê xe chở trâu về nên ông không đề nghị gì về phần dân sự, về trách nhiệm hình sự ông có ý kiến: Bị cáo là cháu ruột, nông nổi nhất thời phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người có quyền L, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn L đã nhận lại đủ số tiền 3.000.000 đồng nên không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa làm một công dân tốt lao động chân chính, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2] Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2017 Mè Văn Đ mang theo dây thừng đến bãi chăn thả gia súc mục đích trộm cắp trâu để bán lấy tiền tiêu sài. Đ đã dồn bắt được một con trâu cái khoảng 06 tuổi của ông Mè Văn P, sau đó Đ chờ cho trời tối thì dắt trâu ra đường quốc lộ thuê xe ô tô mang sang tỉnh Sơn La để bán. Đ thuê xe ô tô của anh Lò Văn X với giá 1.500.000 đồng và anh X không biết đó là trâu do Đ trộm cắp mà có. Sang đến tỉnh Sơn La, Đ đã bán con trâu đó cho anh Lò Văn L với giá 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*, nhưng anh L đưa trước cho Đ 3.000.000 đồng và hẹn 2 ngày sau sẽ trả nốt số tiền còn lại, anh L cũng không biết đó là con trâu do Đ trộm cắp mà có. Đến ngày 03/8/2017 Công an thị trấn Ít Ong huyện Mường La tỉnh Sơn La phát hiện con trâu ông L mua là trâu trộm cắp và tạm giữ con trâu, lúc này Đ thấy không thể thoát tội nên đến Công an trấn Ít Ong để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

[3] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo Mè Văn Đ đã L dụng sự sơ hở việc chăn thả gia súc không có người trông coi của người dân, nên Đ đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là một con trâu của ông Mè Văn P. Bị cáo thực hiện hành vi hoàn thành là đã dồn bắt được một con trâu mang sang tỉnh Sơn La bán cho ông L để lấy số tiền 13.000.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 138- Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa P. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: : Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên năm 2012 bị xử phạt 18 tháng cải tạo

không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" hiện đã được xóa án tích. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra Cơ quan Công an đầu thú, tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại, bản thân bị cáo tác động gia đình hỗ trợ tiền công tìm kiếm trâu cho người bị hại, hoàn trả lại số tiền cho người có quyền L nghĩa vụ liên quan, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bố là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, b khoản 1, 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 46 và bốn tình tiết tại khoản 2 điều 46 không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, như vậy bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giáo dục tại xã phường cũng đủ răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng tạo cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình để làm một công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Ngày 07/8/2017 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại con trâu cho ông Mè Văn P; Ngày 30/8/2017 trao trả 01xe Ôtô cùng giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn X.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy người bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường công tìm kiếm trâu, tại phiên tòa cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã nhận đủ số tiền 3.000.000 đồng và trong hồ sơ đã thể hiện ý kiến không yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với bị cáo Mè Văn Đ là cá nhân trong hộ thuộc khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ án phí nên HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mè Văn Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 138; điểm p, b khoản 1, 2 điều 46, điều 60 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mè Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày 31/10/2017.

Giao bị cáo Mè Văn Đ cho ủy ban nhân dân xã Khoen On huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

" Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự"

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại ông Mè Văn P, bà Điêu Thị Thưởng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền L nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn L vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh 1
- VKS huyện 2
- THA dân sự 1
- Cơ quan THAHS1
- THA PT , Bị cáo 2
- Sở Tư pháp1
- Người bị hại1
- Người có QLNVLQ1
- UBND phường1
- Lưu HS - TA 3.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Phương